

Số: /BC-STTTT

Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2019

Báo cáo

Sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp

Thực hiện Công văn số 3423 /VP-NC ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc báo cáo sơ kết Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Chỉ thị).

Trên cơ sở đề cương yêu cầu báo cáo, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/4/2008 trên cơ sở Sở Bưu chính, Viễn thông tỉnh Lạng Sơn và tiếp nhận bộ máy tổ chức và chức năng quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản từ Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn chuyển sang.

Cơ cấu tổ chức: Tổng số công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan là: 42 người, được biên chế trong 6 phòng và 01 đơn vị trực thuộc, gồm: Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Thông tin- Báo chí- Xuất bản; phòng Bưu chính, Viễn thông, phòng Công nghệ thông tin và Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông;

Tổ chức Đảng, đoàn thể: Chi bộ Sở Thông tin và Truyền thông có 24 đảng viên; Công đoàn gồm 42 đoàn viên; chi đoàn thanh niên gồm 15 đoàn viên.

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Tình hình triển khai thực hiện chỉ thị:

Ngay sau khi Chỉ thị được ban hành Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Thanh tra Sở tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị. Theo đó:

Việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm thuộc lĩnh vực ngành quản lý phải thực hiện báo cáo Thanh tra tỉnh để Thanh tra tỉnh rà soát, tổng hợp kế hoạch thanh tra giữa các sở, ban, ngành, huyện, thành phố trước khi trình Giám đốc Sở phê duyệt.

Hướng dẫn phòng Văn hóa thông tin các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra hàng năm trên cơ sở thống nhất với Thanh tra sở để tránh trùng lặp nội dung thanh, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn các huyện, thành phố.

Chỉ đạo Thanh tra sở xây dựng các kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên cơ sở bám sát vào các nội dung yêu cầu của Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với các doanh nghiệp; trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra trùng lặp, chồng chéo với hoạt động thanh tra của các sở, ban, ngành khác thì chủ động phối hợp, trao đổi với các đơn vị liên quan cùng thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển.

3. Công tác phổ biến, tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ

Xác định công tác tuyên truyền là yếu tố hết sức quan trọng để Chỉ thị phát huy hiệu quả trong thực tiễn nên ngay khi Chỉ thị được ban hành, công tác tuyên truyền đã được tổ chức thực hiện với những nội dung như:

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan với nhiều hình thức như: Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở, lồng ghép thông qua các cuộc họp triển khai văn bản pháp luật, qua các cuộc họp giao ban, họp chi bộ định kỳ.

Phổ biến về Chỉ thị đến 100% các doanh nghiệp là đối tượng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông để các doanh nghiệp nắm tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Chỉ đạo phòng Văn hóa thông tin, Trung tâm Văn hóa thể thao và truyền thông các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền về Chỉ thị trên Đài truyền thanh xã, đội tuyên truyền lưu động...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình, kết quả việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra; hướng dẫn xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra; điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra

Trên cơ sở hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm của Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông và Thanh tra tỉnh, sở đã bám sát vào hướng dẫn về nội dung, số cuộc thanh tra trước khi phê duyệt kế hoạch thanh, kiểm tra hàng năm. Đồng thời thực hiện việc hướng dẫn phòng VH TT các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của cấp huyện.

Thực hiện nghiêm việc hiệp y với Thanh tra tỉnh trước khi phê duyệt danh mục các cuộc thanh tra, kiểm tra hàng năm của sở.

Trong quá trình triển khai kế hoạch thanh, kiểm tra hàng năm nếu phát hiện bất cập, trùng chéo thì thực hiện ngay việc điều chỉnh kế hoạch theo đúng thẩm quyền và đúng quy định.

Trong 02 năm Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai 22 cuộc thanh tra kiểm tra với 132 doanh nghiệp, cá nhân được thanh tra và đã kết thúc 22 cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định (*số liệu từ 01/01/2018 đến 30/09/2019*).

2. Việc chỉ đạo các cuộc thanh tra theo định hướng, kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông luôn quan tâm và chỉ đạo hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là đối với thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; tiến hành thanh tra, kiểm tra đảm bảo đúng theo kế hoạch đã phê duyệt và đúng quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng tháng, quý, năm Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kết quả thanh tra và những khó khăn trong quá trình hoạt động thanh tra về Thanh tra tỉnh để kịp thời tháo gỡ giúp hoạt động thanh tra đạt chất lượng.

Trong 02 năm 2017, 2018 Sở đã triển khai và hoàn thành 100% các cuộc thanh tra theo kế hoạch và các cuộc thanh tra đột xuất. Việc triển khai, kết thúc, kết luận đúng trình tự thủ tục và thời gian quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Thanh tra tỉnh và lãnh đạo Sở cùng các cấp, các ngành đã quan tâm chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, qua đó đã hạn chế tối đa việc chồng chéo, trùng lặp trong kế hoạch thanh tra; hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp từng bước đi vào nề nếp như:

Thanh tra kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt, thanh tra kiểm tra không quá 01 lần/năm; tăng cường công tác thanh tra kiểm tra liên ngành để hạn chế sự phiền hà cho doanh nghiệp;

Việc thanh tra đột xuất đảm bảo nguyên tắc chỉ thực hiện khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

Thanh tra tỉnh là cơ quan đầu mối phối hợp xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra qua đó, các đối tượng thanh tra kiểm tra là doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông đã được Sở rà soát về nội dung, phạm vi thanh tra và báo cáo Thanh tra tỉnh xác định kế hoạch, danh mục thanh tra hàng năm, phối hợp xử lý khi có trùng lặp, chồng chéo trong kế hoạch thanh tra để giảm thiểu phiền hà cho doanh nghiệp, tạo môi trường thông thoáng cho doanh nghiệp phát triển.

2. Hạn chế, vướng mắc

Một số cơ quan, đơn vị khi xây dựng bổ sung kế hoạch thanh tra chưa trao đổi với Thanh tra tỉnh nên vẫn xảy ra trường hợp chồng chéo, trùng lặp dẫn đến trong quá trình Thanh tra Sở ban hành kế hoạch thanh tra tại các doanh nghiệp vẫn xảy ra trường hợp một doanh nghiệp trong một năm tiếp nhiều đoàn thanh tra kiểm tra, trong đó có cả các đoàn thanh tra kiểm tra của một số Bộ, ngành Trung ương.

Việc lồng ghép các cuộc thanh, kiểm tra giữa các cơ quan liên quan khi có cùng đối tượng thanh, kiểm tra nhiều lúc gặp khó khăn vì lịch công tác của các cơ quan khác nhau nên để thống nhất được thời điểm triển khai đôi khi gặp khó khăn.

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bộ gửi địa phương đôi lúc muộn hơn thời điểm địa phương xây dựng kế hoạch nên dẫn đến việc trùng lặp nội dung, đối tượng thanh, kiểm tra và phải thực hiện điều chỉnh kế hoạch.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Thanh tra Chính phủ chỉ đạo các cơ quan thanh tra Bộ, ngành Trung ương thông tin các cuộc thanh tra tại địa phương đến Thanh tra tỉnh hoặc Thanh tra Sở theo ngành dọc quản lý để tránh chồng chéo, trùng lặp thực hiện tốt pháp luật thanh tra và Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan về thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

- Cần quy định cụ thể quyền hạn của Thanh tra tỉnh trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với hoạt động thanh tra chuyên ngành; đồng thời cần có hướng dẫn cụ thể thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch với thanh tra, kiểm tra thường xuyên.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra.

Trên đây là báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, TTrà;

Nguyễn Quang Huy

**BIỂU TỔNG HỢP XỬ LÝ CHỖNG CHÉO TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TRA
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH LẠNG SƠN
(Số liệu lấy từ 17/5/2017 đến 30/11/2019)**

Stt	TỔNG SỐ	TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THANH TRA				TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THANH TRA			QUA KIỂM TRA VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THANH TRA				
		Chỗng chéo giữa các cq thanh tra	Chỗng chéo với hoạt động kiểm toán Nhà nước	Chỗng chéo với hoạt động kiểm tra của các cq khác	Đã xử lý	Chỗng chéo giữa các cq thanh tra	Chỗng chéo với hoạt động kiểm toán Nhà nước	Chỗng chéo với hoạt động kiểm tra của các cq khác	Đã xử lý	Chỗng chéo giữa các cq thanh tra	Chỗng chéo với hoạt động kiểm toán Nhà nước	Chỗng chéo với hoạt động kiểm tra của các cq khác	Đã xử lý
1	04	01 cuộc Với Sở KHCN, Sở GTVT năm 2017	0	0	04	0	0	0	0	0	0	0	0
		02 cuộc Với Cục Thuế LS năm 2019											
		01 cuộc với BHXH tỉnh năm 2019											